

Yl, ngày 12 tháng 04 năm 2021

Số: 42 /2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2021/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 03 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ánh T, sinh năm 1989.

Trú quán: Khu Dt, xã Dt, huyện Yl tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Tr sinh năm 1985 .

Trú quán: Khu Dt, xã Dt, huyện Yl tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào điều 212, điều 213, khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào điều 55, 58, luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 04 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Ánh T và anh Nguyễn Văn Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, là Nguyễn Hà A, sinh ngày 24/10/2020, Anh Tr được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nguyễn Thị Hoài A, sinh ngày 07/3/2018 kể từ tháng 04/2021 đến khi trưởng thành. Anh Tr và chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau .

Anh Tr chị T, có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, anh Tr chị T, cùng các thành viên trong gia đình không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, vay nợ và công sức: Chị T và anh Tr thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Ánh T tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số: AA/2020/0004505 ngày 26 / 03 /2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị T số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện YL
- Các đơn vị;
- THA dân sự huyện YL
- UBND xã Dt;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YL
Thẩm phán

Hoàng Văn M

